

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Thanh.

+ Bà Trần Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đối với vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐỨC Q, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1997, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1958 và bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1963, hiện trú tại thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 09/6/2013, có hành vi cố ý gây thương tích, bị Công an huyện Triệu Phong xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109/QĐ-XPHC ngày 05/7/2013).

Bị cáo Nguyễn Đức Q bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong - Có mặt.

2. PHẠM BẢO T, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1998, tại Quảng Trị. nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T, sinh năm 1970 (chết), bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1974, hiện trú tại thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Bảo T bị bắt tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 15/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- **Người bị hại:** Ông Hoàng Minh H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Số 10 Ngõ 19, đường Huyền Quang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang - Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Lâm Quang T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Ông Phạm T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Bà Lê Ngọc Trâm A, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 10/31 khu phố 4, thị trấn Cai Lậy, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang - Vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Tân Sơn, xã Thanh Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Khoảng 11 giờ ngày 09/3/2022, Nguyễn Đức Q, sinh năm 1997, Phạm Bảo T, sinh năm 1998, trú tại Cổ Thành, Triệu Thành, đang ngồi chơi tại nhà bà Lâm Thị H (nhà do Phạm T, anh trai của Phạm Bảo T thuê lại để ở), ở thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, thì Quang nảy sinh ý định và rủ Phạm Bảo T, sinh năm 1998, góp tiền để mua ma túy tổng hợp về cùng sử dụng, Q nói với T “người góp 200.000 đồng mua ma túy về dùng”, T đồng ý và đưa cho Q 200.000 đồng. Q sử dụng điện thoại di động Iphone 7, màu đen, gắn sim số 0878001207, gọi điện thoại cho anh P ở thị xã Quảng Trị (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), qua số điện thoại 0827272248, hỏi mua 400.000 đồng ma túy tổng hợp, P đồng ý và hẹn giao ở cây xăng Triệu Thành, đối diện nhà bà Lâm Thị H để giao ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi bộ ra trước khu vực cây xăng, gặp P và đưa cho P 400.000 đồng còn P giao cho Q 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, rồi đi về đến phòng ngủ của T (tại nhà bà H), cất ra thì thấy bên trong có 05 viên nén màu hồng, là ma túy tổng hợp, Q chuẩn bị dụng cụ cho việc sử dụng ma túy gồm chai nước, bật lửa... Sau đó, Q và T cùng nhau ngồi tại nệm, trải giữa phòng ngủ, cùng nhau sử dụng ma túy, Q sử dụng trước, đến T, cứ như vậy đến hết viên thứ nhất, lúc đó khoảng 13 giờ 30 phút, Q gọi điện thoại cho Lâm Quang T, sinh năm 1996, trú tại khu phố 3, phường 2, TX Quảng Trị, rủ T về chỗ T chơi, uống nước cho vui, khoảng 14 giờ T về đến nơi, lúc này Q và T đang sử dụng viên ma túy thứ hai, thấy ma túy và dụng cụ có sẵn, T cũng tự ý vào sử dụng, Q và T thấy vậy cũng không có ý kiến gì, đồng ý cho T sử dụng ma túy. Cả 03 người cùng nhau sử dụng ma túy, đến 15 giờ 30 phút thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ 03 viên ma túy còn lại.

Tại bản kết luận giám định số 316/KL-KTHS ngày 14/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,2915g, là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 quy định về các danh Mục chất ma túy và tiền chất.

2. Về hành vi Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản:

Khoảng cuối tháng 02/2022, thông qua mạng xã hội, Q tìm hiểu và học làm theo hình thức lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác qua việc truy cập đường link có đuôi weebly.com. Tối ngày 25/02/2022, Q ở nhà mình tại thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, Q sử dụng số điện thoại 0348.604.611 để đăng ký tài khoản Zalo tên “le thanh tung” và đăng ký tài khoản facebook “Nguyễn Thị Thuỳ Tiên” tìm kiếm các tài khoản facebook bán hàng trên mạng rồi giả vờ chốt đơn mua hàng, Quang tự giới thiệu là đang ở nước ngoài (Singgapo), đề nghị thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Các tài khoản này cung cấp tài khoản ngân hàng để nhận tiền và đưa số điện thoại cho Q, Q bảo “tôi đã chuyển tiền rồi, anh (chị) truy cập vào đường link <https://western-union-moneygram.weebly.com> làm theo hướng dẫn để xác nhận, nhận tiền” sau đó Quang sử dụng số điện thoại của Q là 0348.604.611 nhắn tin đường link <https://western-union-moneygram.weebly.com> cho những người này theo số điện thoại mà họ cho; với những tài khoản ngân hàng chưa đăng ký dịch vụ Internetbanking Quang nhắn tin thêm đường link <https://western-union-moneygram.weebly.com/banking.html>, tiếp đến Q sử dụng Zalo “le thanh tung” giả danh là giao dịch viên ngân hàng nói chuyện với người này. Sau khi những người này truy cập đường link nêu trên thì Q hướng dẫn, yêu cầu họ làm theo điện thoại cá nhân, số tài khoản và mã OTP trên đường link này. Thực ra đường link trên kết nối với Gmail của Q, khi họ điền thông tin cá nhân, số tài khoản và mã OTP trên đường link nêu trên thì những thông tin sẽ tự động gửi đến Gmail của Q. Khi biết các thông tin nêu trên Q sẽ sử dụng truy cập trái phép vào các tài khoản ngân hàng của họ rồi chuyển toàn bộ số tiền trong tài khoản của họ sang tài khoản MB Bank số 0000.989.953.790, mang tên “HUYNH THI VAN” mục đích để chiếm đoạt. Với thủ đoạn như trên ngày 25/02/2022, Q đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản số tiền 27.548.484 đồng của anh Hoàng Minh H, sinh năm 1993, trú tại số nhà 10, đường Huyền Quang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Sau khi lừa đảo chiếm đoạt của anh H xong Q chặn các tài khoản mạng xã hội của anh H. Q sử dụng số điện thoại 0348.604.611 được lắp trên chiếc điện thoại Iphone 7 dung lượng 32GB, màu đen để thực hiện hành vi lừa đảo. Tài khoản MB Bank số 0000.989.953.790, mang tên “HUYNH THI VAN” là do Q chiếm đoạt được.

Cáo trạng số 22/CT-VKSTP ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Đức Q, Phạm Bảo T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức Q về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Q, Phạm Bảo T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Q 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 290; điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Đức Q 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt về nhiều tội đối với bị cáo Nguyễn Đức Q. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/3/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Phạm Bảo T 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến ngày 15/3/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,2550 gam loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong và ký hiệu PS3A 077873 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa không nhãn mác, một hộp kim loại, 01 bật lửa màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu iPhone, IMEI: 353843086120363, gắn thẻ sim 0878001207 và 01 sim điện thoại Viettel số seri 8984048000330917751 của Nguyễn Đức Q.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Đức Qg và Phạm Bảo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/3/2022, tại nhà bà Lâm Thị H (nhà do Phạm T, anh trai của Phạm Bảo T thuê lại để ở), ở thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong; Nguyễn Đức Q và Phạm Bảo T đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó Nguyễn Đức Q và Phạm Bảo T góp tiền mua ma túy; Q chuẩn bị dụng cụ cho việc sử dụng ma túy gồm chai nước, bật lửa để sử dụng ma túy; Q cũng là người rủ Lâm Quang T, sinh năm 1996, trú tại khu phố 3, phường 2, thị xã Quảng Trị đến chơi sau đó T cũng tự ý sử dụng ma túy, thì bị cơ quan Công an huyện Triệu Phong bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức Q và Phạm Bảo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 25/02/2022, Nguyễn Đức Q ở nhà mình tại thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, đã sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi truy

cập bắt hợp pháp vào tài khoản ngân hàng của anh Hoàng Minh H, trú tại số nhà 10, đường Huyền Quang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để chiếm đoạt số tiền 27.548.484 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Q, đã phạm vào tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử thực hiện một trong những hành vi sau đây, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 173 và Điều 174 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm, hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

c) Truy cập bất hợp pháp vào tài khoản của ... cá nhân nhằm chiếm đoạt tài sản”;

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và toàn dân bằng nhiều biện pháp tích cực phòng chống ma túy, nhưng tình trạng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vẫn không có xu hướng giảm mà phương thức phạm tội và thủ đoạn tinh vi hơn; chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Hành vi của các bị cáo Quang và Tiến là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước; các bị cáo nhận thức được hậu quả do mình gây ra nhưng đã bất chấp quy định của pháp luật, bất chấp sự phần nộ của dư luận xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang lo lắng của người dân trong đời sống xã hội; trong đó bị cáo Q là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T cùng góp tiền mua ma túy, Q cũng là người trực tiếp mua và nhận ma túy, chuẩn bị công cụ và điện thoại rủ Lâm Quang T đến chơi và Lâm Quang T đến chơi sau đó thấy ma túy sẵn nên đã cùng sử dụng ma túy, T là người thụ hưởng ma túy của Q và T; bị cáo T là người góp tiền mua ma túy nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung, trong đó mức hình phạt của bị cáo Q cao hơn bị cáo T là cần thiết. Bị cáo Q và bị cáo T trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố bị cáo Q được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”: Bị cáo Nguyễn Đức Qu biết rõ việc truy cập bất hợp pháp vào tài khoản của anh H là vi phạm pháp luật nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, khi thực hiện hành vi

phạm tội thì chỉ có một mình bị cáo thực hiện chứ không có ai ép buộc hay lôi kéo bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của anh Hùng mà còn làm ảnh hưởng xấu, gây dư luận không tốt đến việc khai thác sử dụng các trang mạng xã hội trên mạng Internet đã được Nhà nước cho phép sử dụng; vì vậy, cần xử phạt một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo Q trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 27.548.484 đồng cho bị hại anh Hoàng Minh H nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng và quá trình nhân thân của các bị cáo, thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức Q cùng lúc phạm nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.

[2] về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Đức Q đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 27.548.484 đồng cho bị hại anh Hoàng Minh Hùng và anh Hoàng Minh H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy 0,2550 gam loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong là vật cấm lưu hành; 01 chai nhựa không có nhãn mác, một hộp kim loại hình chữ nhật, 01 bật lửa màu xanh có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu iphone7 và 01 sim điện thoại Viettel số seri 8984048000330917751 của Nguyễn Đức Q dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Đối với anh Phạm T (anh trai của Phạm Bảo T) thuê lại nhà bà Lâm Thị H ở thôn Cổ Thành, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị để ở và vào ngày 09/3/2022, anh Phạm T không có mặt ở nhà bà Lâm Thị H, chỉ có Phạm Bảo T ở nhà một mình thì Nguyễn Đức Q đến chơi và khởi xướng cùng T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Phạm T.

[5] Đối với trường hợp Lâm Quang T vào trưa ngày 09/3/2022 sau khi Nguyễn Đức Q gọi điện thoại rủ Lâm Quang T đến chỗ Q và T để chơi và lúc T đến thấy có dụng cụ sử dụng ma túy và một viên ma túy tổng hợp để trên nệm, T đã tự ý sử dụng trái phép chất ma túy và cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Trung là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quyết định tạm giam số 07/2022/HSST-QĐTG ngày 30/8/2022 đối với Nguyễn Đức Q còn lại trên 45 ngày nên tiếp tục áp dụng quyết định tạm giam trên đối với Nguyễn Đức Q. Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/LCĐKNCT-TA ngày

30/8/2022 đối với Phạm Bảo T còn lại trên 45 ngày nên cần tiếp tục áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú trên đối với Phạm Bảo T.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”; bị cáo Phạm Bảo T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **NGUYỄN ĐỨC Q 30 (ba mươi)** tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **NGUYỄN ĐỨC Q: 09 (chín)** tháng tù về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo **NGUYỄN ĐỨC Q** phải chấp hành hình phạt tù của hai tội là **39 (ba chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/3/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **PHẠM BẢO T: 24 (hai bốn)** tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 15/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,2550 gam loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong và ký hiệu PS3A 077873 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa không nhãn mác, một hộp kim loại, 01 bật lửa màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu iPhone, IMEI: 353843086120363, gắn thẻ sim 0878001207 và 01 sim điện thoại Viettel số seri 8984048000330917751 của Nguyễn Đức Q.

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; đặc điểm của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022 giữa Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Đức Q, Phạm Bảo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

